

Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm) Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Từ nào sau đây là từ ghép?

- A. Nhỏ nhẹ B. Xinh xinh C. Long lanh D. Lấp lánh

Câu 2. Về hình thức, các câu văn: “*Phụ nữ càng cần phải học. Đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới.*” (Hồ Chí Minh) liên kết với nhau bằng phép liên kết nào?

- A. Phép lặp từ ngữ B. Phép đồng nghĩa C. Phép nối D. Phép thế

Câu 3. Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu: “*Trong đời sống chúng ta, thứ tài sản thường bị hủy hoại, lãng phí nhiều nhất là nước.*” (Nguyễn An Ninh) thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu ghép B. Câu đặc biệt C. Câu đơn D. Câu rút gọn

Câu 4. Phần in đậm trong câu văn “*Nhiều đồng bào ta, để biện minh cho việc từ bỏ tiếng mẹ đẻ, đã than phiền rằng tiếng nước mình nghèo nàn.*” (Nguyễn An Ninh) là thành phần nào của câu?

- A. Thành phần gọi đáp B. Thành phần cảm thán
C. Thành phần phụ chú D. Thành phần tình thái

Câu 5. Câu ca dao “*Em như cây quế giữa rừng/ Thom cay ai biết, ngát lòng ai hay*” có sử dụng những biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa, ẩn dụ B. Ẩn dụ, hoán dụ C. Hoán dụ, so sánh D. So sánh, ẩn dụ

Câu 6. Trong những tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào là tục ngữ?

- A. Đánh trống bỏ dùi B. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng
C. Nước đổ lá khoai D. Cây cao bóng cả

Câu 7. Xác định quan hệ giữa các vế trong câu ghép: “*Cây lược ngà ấy, chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh*” (Nguyễn Quang Sáng)?

- A. Quan hệ nhượng bộ B. Quan hệ tương phản
C. Quan hệ điều kiện D. Quan hệ nguyên nhân

Câu 8. Câu thành ngữ “*Nửa úp nửa mở*” liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm lịch sự B. Phương châm về chất
C. Phương châm quan hệ D. Phương châm cách thức

Phần II. Đọc - hiểu văn bản (2.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

“...*Quê hương mỗi người chỉ một,
Như là chỉ một mẹ thôi.
Quê hương nếu ai không nhớ,
Sẽ không lớn nổi thành người.*”

(Trích “*Bài học đầu cho con*” – Đỗ Trung Quân – thivien.net)

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. (0,75 điểm) Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu “*Quê hương mỗi người chỉ một, / Như là chỉ một mẹ thôi.*”?

Câu 3. (0,75 điểm). Em tâm đắc nhất với thông điệp nào được tác giả gửi gắm trong hai câu thơ: “*Quê hương nếu ai không nhớ, / Sẽ không lớn nổi thành người.*”?

Phần III: Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm)

Từ văn bản trong phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (từ 15 đến 20 câu) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của quê hương đối với mỗi con người.

Câu 2. (4,5 điểm)

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

... “*Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.*

*Mùa xuân – ta xin hát
Câu Nam ai, Nam bình
Nước non ngàn dặm mình
Nước non ngàn dặm tình
Nhịp phách tiền đất Huế.”*

(Trích “**Mùa xuân nho nhỏ**” – Thanh Hải, Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.56)

-----**HẾT**-----

Họ và tên học sinh:..... Số báo danh:.....

Chữ ký của giám thị:.....